

THÔNG BÁO

Về việc nộp hồ sơ xét miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và trợ cấp xã hội học kỳ II năm học 2022-2023

Thực hiện Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14, ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về Ưu đãi người có công với cách mạng; Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số, thi đỗ và học tại các cơ sở giáo dục đại học.

Để đảm bảo việc chi trả chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ học tập cho sinh viên đúng thời gian quy định. Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam thông báo thời gian, địa điểm nộp hồ sơ, giấy tờ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ học tập đối với sinh viên hệ chính quy học kì II năm học 2022-2023, cụ thể như sau:

1. Đối tượng được hưởng: Có bản hướng dẫn cụ thể kèm theo.

2. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ hưởng chế độ:

- Thời gian nộp hồ sơ:

Từ ngày 14/02/2023 đến hết ngày 28/02/2023. Buổi sáng từ 8h00-11h30, buổi chiều từ 14h00-16h30.

- Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên (Phòng 309- Nhà A).

- Ban cán sự các lớp thông báo tới toàn thể sinh viên biết, nghiên cứu kỹ về đối tượng được hưởng chế độ miễn, giảm học phí; đối tượng hưởng chế độ hỗ trợ chi phí học tập; đối tượng hưởng hỗ trợ học tập và thủ tục hồ sơ yêu cầu đối với từng chế độ được hưởng có hướng dẫn cụ thể kèm theo.

- Sinh viên phải chuẩn bị đầy đủ giấy tờ, hồ sơ theo các chế độ được hưởng theo đúng hướng dẫn của Học viện và theo quy định của pháp luật.

Lưu ý:

- Sinh viên nộp trực tiếp hồ sơ xét hưởng các chế độ cho chuyên viên phụ trách khối.

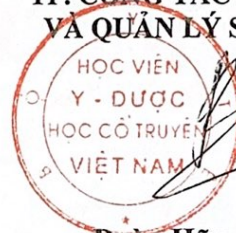
- Kết quả xét duyệt sẽ được thông báo công khai trên các bảng tin Học viện và gửi về các lớp sinh viên.

Học viện yêu cầu các lớp sinh viên triển khai thực hiện theo đúng nội dung thông báo này. Sau thời hạn trên, phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên không nhận hồ sơ giải quyết các chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ học tập học kỳ II năm học 2022-2023./.

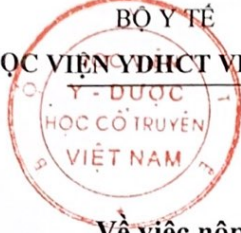
Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Các lớp sinh viên (để t/hiện);
- Đăng website;
- Lưu: VT, QLSV.

**TL. GIÁM ĐỐC
TP. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ
VÀ QUẢN LÝ SINH VIÊN**



Đoàn Hữu Xuyên



Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2023

HƯỚNG DẪN

VỀ VIỆC NỘP GIẤY TỜ XÉT MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ, HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023

(Kèm theo Thông báo số 202/TB-HVYDCT, ngày 10 tháng 02 năm 2023 của
Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam)

I. Căn cứ pháp lý:

Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

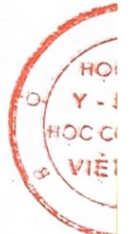
Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số, thi đỗ và học tại các cơ sở giáo dục đại học,

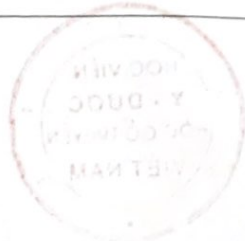
Nghị định số 57/2017/NĐ-CP, ngày 09 tháng 05 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người;

II. Về chế độ miễn giảm học phí, gồm:

1.1. Đối tượng về miễn học phí: 100%

TT	Đối tượng được xét miễn học phí	Hồ sơ cần nộp (Bản sao có chứng thực không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ và phải có bản chính để đối chiếu)
1.	<ul style="list-style-type: none">- Sinh viên là con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng 8/1945;- Sinh viên là con của Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; con của Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến;- Sinh viên là con của liệt sỹ;- Sinh viên là con của thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993;- Sinh viên là con của người được hưởng chính sách như thương binh;	<ol style="list-style-type: none">1. Đơn đề nghị MGHP (Mẫu phụ lục V) xin lớp trưởng hoặc lấy trên Website Học viện.2. Bản sao giấy khai sinh.3. Giấy xác nhận thuộc đối tượng người có công và thân nhân người có công do cơ quan quản lý đối tượng người có công hoặc UBND xã cấp.4. Bản sao hộ khẩu thường trú (có công chứng) hoặc xác nhận nơi cư trú



<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên là con của bệnh binh; - Sinh viên là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học. - Sinh viên là con của người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ Quốc tế; - Sinh viên là con của người hoạt động cách mạng kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ Quốc tế bị địch bắt tù, đày; - Sinh viên là con của người có công giúp đỡ cách mạng. 	
<p>2. Sinh viên khuyết tật</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị MGHP (Mẫu phụ lục V, NĐ81) xin lớp trưởng hoặc lấy trên Website Học viện. 2. Bản sao giấy khai sinh. 3. Kết luận của Hội đồng xét duyệt Trợ cấp xã hội cấp xã (Mẫu 2- Thông tư 26/2012/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2012); Bản sao sổ hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo/hộ cận nghèo (năm 2023) 4. Bản sao hộ khẩu thường trú (có công chứng) hoặc xác nhận nơi cư trú
<p>3</p> <p>Sinh viên mồ côi:</p> <p>Được áp dụng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội</p> <p>2. Người thuộc diện quy định tại khoản 1 Điều 5, Nghị định số 20/2021/NĐ-CP này đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng mà đủ 16 tuổi nhưng đang học văn hóa, học nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học văn bằng thứ nhất thì tiếp tục được hưởng chính sách trợ giúp xã hội cho đến khi kết thúc học, nhưng tối đa không quá 22 tuổi.</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị MGHP (Mẫu phụ lục V, NĐ81) xin lớp trưởng hoặc lấy trên Website Học viện. 2. Bản sao giấy khai sinh. 3. Bản sao giấy chứng tử của cha, mẹ. 4. Bản sao hộ khẩu thường trú (có công chứng) hoặc xác nhận nơi cư trú
<p>4.</p> <p>Sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị MGHP (Mẫu phụ lục V, NĐ81) xin lớp trưởng hoặc lấy trên Website Học viện. 2. Bản sao giấy khai sinh 3. Bản sao giấy chứng nhận dân tộc thiểu số; sổ hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo/hộ cận nghèo (năm 2023).

Handwritten mark

		4. Bản sao hộ khẩu thường trú (có công chứng) hoặc xác nhận nơi cư trú. Ghi chú: Tất cả các đối tượng hưởng chế độ này bắt buộc phải nộp giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo năm 2022 và đơn theo mẫu quy định.
5.	Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên hỗ trợ học tập đối với sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền. Sinh viên thuộc 16 dân tộc có số dân dưới 10.000 người: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ (sau đây gọi là dân tộc thiểu số rất ít người).	1. Đơn đề nghị MGHP (Mẫu phụ lục V, NĐ81) xin lớp trưởng hoặc lấy trên Website Học viện. 2. Bản sao trích lục giấy khai sinh hoặc giấy chứng nhận dân tộc thiểu số rất ít người của UBND xã. 3. Bản sao Sổ hộ khẩu thường trú (có công chứng) hoặc xác nhận nơi cư trú

1.2. Đối tượng và hồ sơ xét giảm học phí 70%

TT	Điều kiện	Hồ sơ cần nộp
1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. (theo quyết định 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/06/2021 và 1 số Quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc quy định mới.	- Đơn đề nghị miễn giảm học phí (theo mẫu xin lớp trưởng hoặc lấy trên Website Học viện) - Bản sao công chứng sổ hộ khẩu gia đình hoặc xác nhận nơi cư trú - Bản sao giấy khai sinh; - Giấy chứng nhận sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của Ủy ban dân tộc xã cấp

1.3. Đối tượng và hồ sơ xét giảm học phí 50%

TT	Điều kiện	Hồ sơ cần nộp
1	Sinh viên là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên;	- Đơn đề nghị miễn giảm học phí (theo mẫu); - Bản sao công chứng sổ hộ khẩu gia đình hoặc xác nhận nơi cư trú - Bản sao công chứng sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của bố/mẹ do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp.

III. Về chế độ hưởng hỗ trợ chi phí học tập

TT	Điều kiện	Hồ sơ cần nộp
1		- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập,

(Handwritten mark)

<p>1. Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo từng thời kỳ.</p> <p>2. Thi đỗ vào học đại học, cao đẳng hệ chính quy tại các cơ sở giáo dục đại học, bao gồm: đại học, học viện, trường đại học, tại năm tham dự tuyển sinh theo đúng quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng.</p>	<p><i>xin lớp trưởng hoặc</i> lấy trên Website Học viện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo do ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp (bản sao có công chứng); - Giấy khai sinh (bản sao có công chứng);
---	--

IV. Về chế độ hưởng hỗ trợ học tập.

TT	Điều kiện	Hồ sơ cần nộp
1	<p>Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên hỗ trợ học tập đối với sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền.</p> <p>Sinh viên thuộc 16 dân tộc có số dân dưới 10.000 người: Cống, Mông, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ (sau đây gọi là dân tộc thiểu số rất ít người).</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị MGHP (Mẫu phụ lục V, NĐ81) xin lớp trưởng hoặc lấy trên Website Học viện. 2. Bản sao trích lục giấy khai sinh hoặc giấy chứng nhận dân tộc thiểu số rất ít người của UBND xã.

Ghi chú:

- Sinh viên nộp trực tiếp cho các thầy, cô phụ trách khóa vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6, trong giờ hành chính.

Ghi chú: Đối tượng hưởng mới, nộp bộ hồ sơ theo hướng dẫn trên. Những đối tượng đang hưởng chế độ chỉ nộp đơn theo mẫu. Các đối tượng hưởng chế độ hộ nghèo, cận nghèo bắt buộc phải nộp giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo năm 2023 và đơn theo mẫu quy định.